

Bản án số: 59/2023/HSST

Ngày: 06/8/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Liên; bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa - Thư ký Toà án nhân dân huyện NS.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách.

Ngày 06/8/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/HSST ngày 13/7/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 20/7/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2023/HSST-QĐ ngày 01/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Huy T, sinh ngày 27/01/2005;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn ĐĐ, xã AB, huyện NS, tỉnh HD;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Huy V và bà Nguyễn Thị H; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú;

Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Minh Q, sinh ngày 22/6/2005;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn CL, xã AL; huyện NS, tỉnh HD;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ng và bà Nguyễn Thị T; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Q: Bà Nguyễn Thị Ứng – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh HD. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; Địa chỉ: CL, AL, NS, HD. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Khả Tr; anh Trần Đức T2; anh Nguyễn Anh T; bà Vũ Thị Th. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 4/2023, Nguyễn Huy T đến khu vực xã Thăng Long, thị xã Kinh Môn gặp và quen người tên T3 (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể). Do biết người này bán Tobacco – sợi thảo mộc màu nâu, có chứa chất kích thích, khi sử dụng tạo cảm giác hưng phấn, vui vẻ nên T đặt vấn đề mua của người này 800.000 đồng tiền Tobacco mục đích để chia nhỏ bán kiếm lời. Người này đồng ý và đưa T 01 túi nilon màu trắng chứa Tobacco kích thước (12x19)cm. T mua thêm 01 túi nilon bên trong chứa các túi nilon màu trắng, viền màu đỏ, kích thước (5x8)cm để chia Tobacco vào các túi nhỏ này. Ngày 12/4/2023, T rủ Nguyễn Minh Q, sinh ngày 22/6/2005 cùng bán Tobacco với mình, thỏa thuận T là người trực tiếp đi mua, liên hệ, thu tiền của người mua Tobacco, còn Q chia nhỏ và giao Tobacco khi có khách mua, mỗi lượt bán Q sẽ được chia 50.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, anh Trần Đức T2, sinh ngày 21/8/2005, ở thôn Tề, xã Hợp Tiến, huyện NS, tỉnh HD dùng ứng dụng Messenger tên "Trần Đức T2" nhắn tin đến tài khoản Messenger của Nguyễn Huy T tên "Nguyễn Anh T" đặt vấn đề mua 02 túi Tobacco với giá 200.000 đồng/túi, mục đích để sử dụng. Trần Đức T2 đã chuyển số tiền 400.000 đồng vào tài khoản của T tại ngân hàng Quân đội, hẹn giao hàng vào 20 giờ cùng ngày tại khu vực trường Trung học cơ sở Nguyễn Trãi, thị trấn NS, huyện NS. Sau đó, T sử dụng tài khoản Messenger của mình nhắn tin đến tài khoản Messenger của Nguyễn Minh Q tên "Nguyễn Minh Q" bảo Q đến quán nước gần cổng trường Trung học phổ thông NS I gặp T để nhận Tobacco và giao cho anh T2. Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ biển số 34L5-9831 (xe của bà Nguyễn Thị Tĩnh - mẹ của Q) đến khu vực cầu Lang Khê, xã An Lâm, huyện NS gặp anh Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 01/6/2004 đang đi bộ nên rủ Tuấn A đi chơi. Đến nơi hẹn, Q xuống xe vào gặp T còn Tuấn A đứng ngoài đường chờ. Tại đây, T đưa Q 01 gói Tobacco kích thước (12x19)cm và 01 túi nilon màu trắng, viền màu đỏ, kích thước (5x8)cm bên trong đều chứa các sợi thảo mộc màu nâu (01 gói nhỏ do T chia trước đó để hướng dẫn chia) và số túi nilon

màu trắng, viền màu đỏ đã mua bảo Q chia Tobacco vào các túi nilon nhỏ rồi mang 02 gói giao cho T2, số còn lại khi nào có người mua T sẽ báo Q đi giao. Sau đó, Q bảo Tuấn A chở đến khu vực trước cổng trường Trung học cơ sở Nguyễn Trãi, trên đường đi Q lấy sợi Tobacco trong gói lớn cho vào thêm 01 túi nilon nhỏ nữa để giao cho anh T2. Khi đến khu vực trước cổng trường Trung học cơ sở Nguyễn Trãi, Tuấn A đi xe chở Q cầm 02 gói nhỏ chứa Tobacco trên tay trái định đưa cho T2, còn 01 túi để ở giữa đùi thì bị Công an huyện NS phát hiện vào hồi 20 giờ 20 phút cùng ngày.

Tại kết luận giám định số 2750 ngày 25/5/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trong 02 mẫu các sợi thảo mộc màu nâu ký hiệu M1 và M2 gửi đến giám định đều tìm thấy ADB-BUTINACA và cần sa. Khối lượng mẫu ký hiệu M1 là 5,246g; khối lượng mẫu ký hiệu M2 là 24,326g. Hiện Viện khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng ADB-BUTINACA nên không xác định được hàm lượng và khối lượng ADB-BUTINACA có trong mẫu giám định. Không xác định được khối lượng Cần sa có trong mẫu gửi giám định do không thể phân tách được toàn bộ Cần sa trong mẫu gửi giám định. ADB-BUTINACA có STT 92, Danh mục IIC, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Cần sa và các chế phẩm từ Cần sa có STT 01, Danh mục ID, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 2750/KL-KTHS của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 50 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước (5x8)cm; 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ biển số 34L5-9831; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng gắn sim số 0345.724.977 của Nguyễn Minh Q; 01 điện thoại Vivo Y12 S2021 màu xanh, ốp màu đen gắn sim số 0934.293.835 của Nguyễn Huy T hiện được lưu giữ tại kho vật chứng Công an huyện NS. Tiền Việt Nam đồng 400.000 đồng Nguyễn Huy T giao nộp hiện đang được tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước Chi nhánh huyện NS

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKS- NS ngày 13/7/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện NS, tỉnh HD truy tố Nguyễn Huy T, Nguyễn Minh Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NS giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T; Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Q; T bố các bị cáo phạm

tội Mua bán trái phép chất ma túy; Xử phạt: Bị cáo T 28 – 30 tháng tù, bị cáo Q từ 12 -15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ số ma túy, vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đ và 02 điện thoại di động, trả lại bà Nguyễn Thị Tĩnh chiếc xe mô tô BKS 34L5-9831; Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện NS truy tố bị cáo là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa của bị cáo Q: Xác định về tội danh của bị cáo theo như cáo trạng truy tố là chính xác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo: bị cáo Q chưa thành niên nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội do bị bạn bè rủ rê, lôi kéo, bị cáo có nhân thân tốt, gia đình hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ ly hôn, bị cáo ở với mẹ và hai em, bản thân bị cáo bị khuyết tật nhìn, em thứ hai của bị cáo bị bệnh down. Về các tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình sinh sống ở địa phương đã tích cực tham gia ủng hộ quỹ vì người nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Nguyên tắc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Đề nghị xem xét hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo Q, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất. Đối với chiếc xe máy BKS 34L5-9831 do Q tự ý lấy đi bà không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe cho bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện NS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Đầu tháng 4/2023, Nguyễn Huy T mua được của một người không rõ lai lịch các sợi thảo mộc màu nâu có chứa chất ma túy, loại ADB-BUTINACA và Cần Sa mục đích để kiếm lời. Nguyễn Huy T đã rủ Nguyễn Minh Q cùng bán và chia tiền lời, Q đồng ý. Ngày 12/4/2023, tại khu vực cổng trường Trung học phổ thông NS I, thị trấn NS, huyện NS, T đưa Q 02 gói nilon bên trong chứa các sợi thảo mộc chứa chất ma túy, loại ADB - BUTINACA và Cần Sa với 01 túi nilon bên trong chứa các túi nilon nhỏ kích thước (5x8)cm do T mua trước đó mục đích để Q và T bán lại cho người mua có nhu cầu. Hồi 20 giờ 20 phút cùng ngày, tại khu vực cổng trường Trung học cơ sở Nguyễn Trãi, thuộc khu Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn NS, huyện NS, Nguyễn Minh Q đang có hành vi bán cho Trần Đức T2, sinh ngày 21/8/2005, ở thôn Tè, xã Hợp Tiến, huyện NS 02 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước (5x8)cm bên trong chứa các sợi thảo mộc màu nâu, có khối lượng 5,246 gam chứa chất ma túy ADB-BUTINACA và Cần sa và tàng trữ 01 túi to kích thước (12x19)cm bên trong chứa các sợi thảo mộc màu nâu, có khối lượng 24,326 gam chứa chất ma túy ADB-BUTINACA và Cần sa mục đích để bán kiếm lời thì bị Công an huyện NS phát hiện, lập biên bản thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng vì mục đích tư lợi vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện NS truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ tuy nhiên do có hai bị cáo nên cần xem xét đến vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo: Bị cáo T là người đề xuất rủ bị cáo Q cùng phạm tội, trực tiếp đi mua ma túy, giao dịch và thu tiền của người mua ma túy chỉ đạo bị cáo Q đi bán ma túy nên giữ vai trò đầu vụ. Bị cáo Q sau khi được T đề xuất đã đồng ý, trực tiếp đi giao ma túy theo chỉ đạo của T nên giữ vai trò sau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T đã đủ 18 tuổi, rõ ràng lôi kéo bị cáo Q là người dưới 18 tuổi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo tích cực ủng hộ quỹ vì người nghèo, tham gia thiện nguyện và lao động công ích được đoàn thể tại địa phương xác nhận nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét các bị cáo đều có nhân thân tốt không có tiền án tiền sự, tại thời điểm phạm tội vẫn còn đang là học sinh. Bị cáo Q là người chưa thành niên nhận thức còn hạn chế, gia đình bị cáo Q có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ ly hôn, bị cáo ở cùng mẹ và hai em, em trai bị cáo bị bệnh down, bản thân bị cáo cũng bị khuyết tật nhìn, do đó Hội đồng xét xử xen xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và các quy định tại Điều 90, Điều 91 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét các bị cáo mới tốt nghiệp trung học phổ thông, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với các sợi thảo mộc có chứa ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 01 phong bì niêm phong số 2750/KL-KTHS của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 50 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước (5x8)cm là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng gắn sim số 0345.724.977 thu giữ của Nguyễn Minh Q; 01 điện thoại Vivo Y12 S2021 màu xanh, ốp màu đen gắn sim số 0934.293.835 thu giữ của Nguyễn Huy T là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 400.000đ, do T giao nộp là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ biển số 34L5-9831 là tài sản của bà Nguyễn Thị Tĩnh, bà Tĩnh không biết việc Q sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bà Tĩnh.

[7] Anh Trần Đức T2 đặt mua 02 gói Tobacco của Nguyễn Huy T, đang giao dịch thì bị lực lượng Công an huyện NS phát hiện, khi đó T2 chưa nhận được ma túy, mục đích T2 mua ma túy về để sử dụng; ngoài ra T2 và Q đều khai nhận ngày 15/2/2023 T2 sử dụng Tobacco tại Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện NS nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NS ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Đức T2 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Anh Nguyễn Tuấn A là người đi cùng T nhưng không biết việc T bán trái phép chất ma túy nên không đặt ra xử lý.

Quá trình điều tra, không xác định được lai lịch người tên Tuấn bán ma túy cho Nguyễn Huy T nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Huy T, Nguyễn Minh Q** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1 Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Huy T;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy T **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2 Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh Q;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Q **12 (Mười hai)** tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy: Các sợi thảo mộc có chứa ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 01 phong bì niêm phong số 2750/KL-KTHS của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 50 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước (5x8)cm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng bên trong có gắn sim số 0345.724.977; 01 điện thoại Vivo Y12 S2021 màu xanh, ốp màu đen gắn sim số 0934.293.835 và số tiền 400.000đ.

Trả lại bà Nguyễn Thị Tĩnh 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu đỏ biển kiểm soát 34L5-9831.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện NS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện NS ngày 26/7/2023).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc các bị cáo Nguyễn Huy T, Nguyễn Minh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện NS;
- Cơ quan điều tra - CA huyện NS;
- Cơ quan THAHS – CA huyện;
- Bộ phận HSNV – Công an huyện;
- VKS tỉnh HD;
- Sở TP tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện NS;
- UBND xã An Lâm; xã AB;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thúy

